TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập -Tự Do - Hạnh Phúc** ----------
Số: 119/2018/QĐST - HNGĐ	*C, ngày 24 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa:

***. Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1983

***. Bị đơn:** Chị Đàm Thị T, sinh năm 1985

Đều địa chỉ: X – Y - C - Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59,62, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành H lập ngày 14/9/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình H và chị Đàm Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình H và chị Đàm Thị T.

* Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh H và chị T: Giao con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày 12/12/2006 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Đình K, sinh ngày 12/10/2013 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chung chưa đặt ra đối với anh H và chị T; Anh H và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản;

* Về tài sản chung: Công nhận và ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh H và chị T như sau:

Tạm giao cho anh Nguyễn Đình H được quyền quản lý và sử dụng thửa đất số 14, tờ bản đồ số 60, có diện tích là 95 m^2 và thửa đất số 15, tờ bản đồ số 60, có

diện tích là 95 m^2 nằm tại Khu bờ sông A thôn L, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Ninh và H sở hữu bức tường xây bằng gạch cay sung quanh thửa đất số 14 cùng ngôi nhà trần 02 tầng khép kín xây trên thửa đất số 15. Nhưng anh Nguyễn Đình H phải có trách nhiệm trả chị Đàm Thị T 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản. (xác nhận anh Nguyễn Đình H đã trả chị T đủ 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)

-Anh Nguyện Đình H có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản trên đất theo quy định của pháp luật.

* Về án phí: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh H và chị T: Anh Nguyễn Đình H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Đình H đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2017/0001060 ngày 28/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Hoàn trả lại anh Nguyễn Đình H 150.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnhh;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu HS.

Phạm Văn Phong